



PHÁT BIỂU CỦA CHỦ TỊCH VINACAS Tại Hội nghị điều WCC 2018 tại Macau

VINACAS PRESIDENT ADDRESS
At WCC 2018 in Macau





Cambodia



Vietnam



Laos

VINACAS đề xuất chương trình hợp tác SX KD điều tại 3 nước Đông Dương, Việt Nam – Lào – Căm-pu-chia
Proposed collaboration programme between 3 countries,
Vietnam – Laos and Cambodia

3 nước, Việt Nam – Lào – Căm-pu-chia với diện tích tự nhiên trên 700 ngàn km², dân số trên 130 triệu người. Từ ngàn xưa, ba nước có chung nhiều điểm tương đồng về văn hóa (Căm-pu-chia, Lào hiện nay Phật giáo là quốc đạo; trong khi đó, trước đây tại Việt Nam, thời nhà Lê và nhà Trần, đạo Phật cũng là quốc đạo của Việt Nam).
Three countries, Vietnam and Laos and Cambodia have total natural area of over 700 thousand square kilometers and population of over 130 million people. In the past, a long time ago, three countries of which involved much similarity in culture such as Cambodia, Laos are currently
Buddhism countries, while in the past, during the Le and Tran Dynasty of Vietnam, Buddhism was also the national religion of Vietnam.

3 nước đều có vị trí địa lý, thổ nhưỡng, khí hậu phù hợp cho việc phát triển cây điều. Trong khi Việt Nam có lợi thế về kỹ thuật canh tác, công nghệ chế biến, thị trường cho phát triển các sản phẩm từ cây điều thì Căm-pu-chia và Lào lại có nhiều quỹ đất cho việc phát triển trồng điều. Nhìn chung theo đánh giá của các chuyên gia, ngành điều 3 nước còn có nhiều dư địa để phát triển.
Thanks to their suitable geographical and soil and climate, the three countries have good conditions for development of cashew trees. While
Vietnam has its advantages on cultivation technique and processing technology and today the biggest market for cashew nut products, Cambodia and Laos have much unoccupied land for expansion of cashew trees. In general, according to comments from VINACAS experts, the three countries have much more advantages for development of cashew trees.



Việc hợp tác SX KD điều của 3 nước hướng tới giá trị cốt lõi là:
Cashew business production co-operation between the three countries orients towards following core values:

Vì lợi ích KT – XH – quốc phòng – an ninh của từng quốc gia và của nội khối, hợp tác SX KD điều phải tuân thủ luật chơi chung với xu hướng chủ đạo là tự do thương mại, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng toàn cầu, vì lợi ích của người nông dân trồng điều, nhà doanh nghiệp của từng nước với phương châm phát triển bền vững, hợp tác, chia sẻ để cùng thắng lợi.

For mutual benefits on socio-economic development and national defenses and security of every countries and of the whole group. The production and business cooperation must comply with the general rules towards free trade mainly and to meet global consumption





Mục tiêu tổng quát 2025 và tầm nhìn 2030:
Target until 2025 and vision 2030:

Mục tiêu 2025:
Target until 2025:

Nội dung mục tiêu Descriptions	Năm 2017				Năm 2025			
	Vietnam	Cambodia	Laos	Tổng số Total	Vietnam	Cambodia	Laos	Tổng số Total
Tổng diện tích (1000 ha) Total hectares (1000 hectares)	336	120.00	30	486	450.00	400.00	50.00	900.00
Năng suất điều (tấn/ ha) Mean yield (tons per hectare)	1.40	1.10	1.10	-	2.00	1.80	1.50	-
Sản lượng điều (1000 tấn) Production of raw cashew nuts (1000 tons)	470.40	132.00	33.00	365.47	900.00	720.00	75.00	1695.00
Sản lượng nhân chế biến (1000 tấn) Production of cashew kernels (1000 tons)	350.00	10.00	-	360.00	476.00	50.00	10.00	536.00
Doanh thu (tỷ USD) Export turnover (billions US dollars)	3.50	0.01	-	3.51	4.76	0.50	0.10	5.36





Tầm nhìn 2030:
Vision 2030:

Nội dung mục tiêu Descriptions	Năm 2017				Năm 2030			
	Vietnam	Cambodi a	Laos	Tổng số Total	Vietnam	Cambodia	Laos	Tổng số Total
Tổng diện tích (1000 ha) Total hectares (1000 hectares)	336	120.00	30	486	500.00	500.00	100.00	1100.00
Năng suất điều (tấn/ ha) Mean yield (tons per hectare)	1.40	1.10	1.10	-	2.20	2.00	2.00	-
Sản lượng điều (1000 tấn) Production of raw cashew nuts (1000 tons)	470.40	132.00	33.00	365.47	1100.00	1000.00	200.00	2300.00
Sản lượng nhân chế biến (1000 tấn) Production of cashew kernels (1000 tons)	350.00	10.00	-	360.00	700.00	200.00	20.00	820.00
Doanh thu (tỷ USD) Export turnover (billions US dollars)	3.50	0.01	-	3.51	10.00	2.00	0.20	12.20

Ghi chú:

- Sản lượng nhân chế biến của Việt Nam tính cả lượng chế biến cả nội và ngoại khối.
- Doanh thu Việt Nam tính cả sản phẩm chế biến sâu.
- Nguồn VINACAS tổng hợp từ Cục Trồng trọt Việt Nam và CPC, các địa phương có trồng, chế biến điều của Việt Nam – CPC và Lào.

Note:

- Production of cashew kernels include both internal and external volumes.
- Export turnover includes value added and by products.
- Sources by VINACAS and various bodies including Horticulture Department under MARD of Vietnam and Cambodia, localities of planting and processing cashews in Vietnam, Cambodia and Laos.



Nguồn lực thực hiện chương trình Resources for the programme

Danh mục/ Items	Hiện nay (2017) Currently (2017)	2025	2030
1. Nguồn lực tài chính/ Financial resources	21.3 billions đ	31.575 billions đ	42.1 billions đ
- Khu vực nông nghiệp/ Agriculture area.	20 billions đ	30 billions đ	40 billions đ
- Khu vực chế biến/ Processing area.	800 millions USD	1.5 billions USD	2 billions USD
-Khu vực dịch vụ (NC khoa học, giống,...)/ Service areas including science and tech., varieties etc.	50 millions USD	75 millions USD	100 millions USD
2. Nguồn nhân lực/ Human resource:			
- Nông dân trồng điều/ Farmers.	200 thousand households	250 thousand households	300 thousand households
- Công nhân chế biến điều/ Workers.	100 thousand people	120 thousand people	150 thousand people
- Doanh nhân, nhà quản lý, nhà khoa học/ Business people, managers, scientists.	300 people	350 people	400 people
3. Quỹ đất dành cho trồng điều/ Lands for use of cashew growing.	500 thousand ha	1 million ha	1.3 million ha

Ghi chú: VINACAS tính toán dựa trên:

- Nguồn từ Cục Trồng trọt, Sở NN & PT Nông thôn các tỉnh có trồng, chế biến điều ở Việt Nam và CPC.

-Các số liệu về giá trị đầu tư chỉ là ước tính.

Note: VINACAS calculates based on:

- Source from Horticulture Department under MARD, Department of Agriculture and Rural Development in provinces of cashew nut growing and processing in Vietnam and Cambodia.

- The figures on investment value are only estimated.



Giải pháp đề xuất Proposed solutions

1. Chính phủ ba nước ký nghị định thư về hợp tác SX KD điều để giành quỹ đất, cơ chế, chính sách cho cây điều phát triển, tạo điều kiện thông thoáng cho doanh nghiệp các nước tham gia Hiệp định được ưu tiên đầu tư, thương mại, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ SX KD điều.

1.The three countries will sign a protocol on cooperation in business production of cashew nut products for the purpose of acquiring land funds and building mechanisms and policies for development of cashew trees and creating favorable conditions for business people and private sector of the countries who will be prioritized for investment and trade and cashew production business technology transfers.

2.Các nước sớm phê chuẩn chương trình thương hiệu quốc gia, chương trình SX điều hữu cơ, chương trình xúc tiến thương mại cho ngành điều.

2.The respective countries will soon ratify the national branding programme and organic cashew nut production programme, trade promotion programme for the cashew industry.

3.Các doanh nghiệp ngành điều cần liên kết với cộng đồng người trồng điều ở Căm-pu-chia, Lào, các HTX nông nghiệp ở Việt Nam cũng như đặt hàng với các nhà khoa học và ngành ngân hàng có kế hoạch cho nông dân vay để thực hiện các dự án: thâm canh, tái canh hoặc trồng mới cây điều.

3. The cashew stakeholders should cooperate with cashew growers in Cambodia, Laos and agricultural co-operatives in Vietnam as well as placing orders with scientists and bankers who will approve credits and loan for local farmers to implement their projects including intensive farming, grafting and re-planting of cashew trees.



Giải pháp đề xuất (tiếp...) Proposed solutions (continued...)

4. Các doanh nghiệp ba nước cần đẩy mạnh chế biến sâu, tìm cách tham gia đầy đủ hơn vào chuỗi giá trị điều, đảm bảo chất lượng, VSATTP theo quy định của quốc tế.

4. The three countries need to step up processing value added products and finding new ways to participate more fully in the cashew value chain, quality assurance and food safety in accordance with international regulations.

5. Các doanh nghiệp quan tâm giữ vững thị trường, khách hàng truyền thống, xây dựng thị trường, khách hàng mới, đảm bảo cho ngành

điều phát triển bền vững.

5. The cashew companies should pay attention to maintaining the current markets, traditional and loyalty customers and building new markets, new customers aimed at ensuring sustainable development of cashew industry.



HALONG BAY

Welcome you!

Oct. 2018

*The 10th VINACAS Golden Cashew Rendezvous In
Hanoi - Halong Bay 2018
October 2018*

Contest "Miss Cashew 2018" | Caravan tour Hanoi –
Halong





Hiệp hội Điều Việt Nam
Vietnam Cashew Association

Trân trọng cảm ơn!
Thank you very much!

<http://www.vinacas.com.vn/>

